

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 3140/TTr-STP ngày 17/8/2026 và đề nghị của Chánh văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND cấp xã thực hiện giải quyết TTHC, niêm yết công khai, hướng dẫn, tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo quy định.

4. Văn phòng UBND tỉnh đăng tải công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC_{Th}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Bảo

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

TT	Tên thủ tục/ Mã số thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	TTHC thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Chuyển giao cho doanh nghiệp BCCI
1	Đăng ký khai sinh/ 1.001193, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí: + Cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. + Đăng ký khai sinh đúng hạn. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000	Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Có	Có

				đồng/ bản sao.			
2	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài/ 2.000528, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp (bao gồm đăng ký đúng hạn, đăng ký không đúng hạn): 50.000 đồng/trường hợp</i> - <i>Lệ phí Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp.</i> - <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i> - <i>Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
3	Đăng ký lại khai sinh/ 1.004884, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	<i>03 ngày làm việc (đã cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định).</i> Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký lại khai sinh nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp.</i> - <i>Lệ phí đăng ký lại khai sinh nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp.</i> - <i>Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</i> - <i>Phí cấp bản sao Giấy khai</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

				sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.			
4	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài/ 2.000522, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
5	Đăng ký nhận cha, mẹ, con/ 1.001022, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/trường hợp - Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

				nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.			
6	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài/ 2.000779, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 1.200.000 đồng/trường hợp</i> - Lệ phí Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
7	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con/ 1.000689, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số	03 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã /	- <i>Lệ phí đăng ký khai sinh đúng hạn kết hợp nhận cha, mẹ con nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/trường hợp</i> - <i>Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn kết hợp nhận cha, mẹ con nộp hồ sơ trực tiếp: 15.000 đồng/trường</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại</i>	Có	Có

	349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị		cấp tỉnh	<i>hợp (Trong đó, lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn: 5.000 đồng; lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con: 10.000 đồng).</i> - Lệ phí đăng ký khai sinh đúng hạn kết hợp nhận cha, mẹ con nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8000 đồng/bản sao, bản sao trích lục.	<i>lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
8	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài/ 1.001695, Danh mục TTHC ban hành kèm theo	10 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	<i>- Lệ phí đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 1.250.000 đồng/trường hợp (trong đó, lệ phí đăng ký khai sinh: 50.000 đồng; lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con: 1.200.000 đồng)</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn</i>	Có	Có

	Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị			- Lệ phí đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8000 đồng/bản sao, bản sao trích lục.	<i>tỉnh Quảng Trị</i>		
9	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân/ 1.004772, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	03 ngày làm việc (đã cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định). Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

10	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân/ 1.000893, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp - Lệ phí Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
11	Đăng ký kết hôn/ 1.000894, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	<i>Miễn lệ phí</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

		ngày làm việc.					
12	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài/ 2.000806, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 1.200.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
13	Đăng ký lại kết hôn/ 1.004746, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026	<i>03 ngày làm việc (đã cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy định).</i> Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký lại kết hôn nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký lại kết hôn nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn</i>	Có	Có

	của UBND tỉnh Quảng Trị			cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>tỉnh Quảng Trị</i>		
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài/ 2.000513, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 1.200.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
15	Đăng ký khai tử/ 1.000656, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND	- <i>Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp</i>	Có	Có

	ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	quả trong ngày làm việc tiếp theo.	cấp xã / cấp tỉnh	hợp. - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
16	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài/ 1.001766, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
17	Đăng ký lại khai tử/ 1.005461, Danh mục TTHC ban	<i>03 ngày làm việc (đã cắt giảm 02 ngày làm việc so với quy</i>	Trung tâm Phục vụ hành	- <i>Lệ phí đăng ký lại khai tử nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký lại khai tử	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của</i>	Có	Có

	hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	<i>định</i>); Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.	chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
18	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài/ 2.000497, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

19	Đăng ký giám hộ/ 1.004837, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Miễn lệ phí</i> - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
20	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài/ 1.001669, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

21	Đăng ký chấm dứt giám hộ/ 1.004845, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	02 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
22	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài/ 2.000756, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	02 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí đăng ký chấm dứt giám hộ nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký chấm dứt giám hộ nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
23	Đăng ký giám sát	03 ngày làm việc, trường hợp cần phải	Trung tâm Phục	- Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND</i>	Có	Có

	việc giám hộ/ 3.000323, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	đăng ký giám sát việc giám hộ (nếu có yêu cầu), mức thu: 8.000 đồng/bản sao trích lục.	<i>ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
24	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ/ 3.000322, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	03 ngày làm việc, trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết được kéo dài nhưng không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Miễn lệ phí - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ (nếu có yêu cầu), mức thu: 8.000 đồng/bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
25	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc/ 1.004859, Danh mục TTHC ban hành kèm theo	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã /	- Lệ phí đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại</i>	Có	Có

	Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	quả trong ngày làm việc tiếp theo. - 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài thêm không quá 03 ngày làm việc.	cấp tỉnh	hộ tịch, xác định lại dân tộc nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
26	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài/ 2.000748, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tiếp: 25.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

		giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		- Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký thay đổi/cải chính/bổ sung thông tin hộ tịch/xác định lại dân tộc (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.			
27	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài/ 2.002189, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú kết hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
28	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài/ 2.000554,	05 ngày làm việc, trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã /	- <i>Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại</i>	Có	Có

	Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị		cấp tỉnh	- Phí cấp bản sao Trích lục ghi chú ly hôn (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
29	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)/ 2.000547, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- <i>Lệ phí nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/trường hợp.</i> - Lệ phí nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Trích lục ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

30	Đăng ký khai sinh lưu động/ 1.003583, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí: + Cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. + Đăng ký khai sinh đúng hạn. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
31	Đăng ký kết hôn lưu động/ 1.000593, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	<i>Miễn lệ phí</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

32	Đăng ký khai tử lưu động/ 1.000419, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	05 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp - Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí: + Cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. + Đăng ký khai tử đúng hạn. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Có	Có
33	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.000110, Danh mục TTHC ban	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND	- Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp - Lệ phí đăng ký khai sinh không đúng hạn nộp hồ sơ	Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức	Có	Có

	hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	quả trong ngày làm việc tiếp theo.	cấp xã / cấp tỉnh	trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí: + Cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. + Đăng ký khai sinh đúng hạn. - Phí cấp bản sao Giấy khai sinh (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao.	<i>thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
34	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.000094, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	<i>Miễn lệ phí</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có
35	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/	07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá	Trung tâm Phục vụ hành chính	- <i>Lệ phí đăng ký nhận cha, mẹ, con nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/trường hợp.</i> - <i>Lệ phí đăng ký nhận cha,</i>	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng</i>	Có	Có

	1.000080, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	12 ngày làm việc.	công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	mẹ, con nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí cấp bản sao Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>		
36	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới/ 1.004827, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn nộp hồ sơ trực tiếp: 5.000 đồng/trường hợp - Lệ phí đăng ký khai tử không đúng hạn nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí: + Cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. + Đăng ký khai tử đúng hạn. - Phí cấp bản sao Trích lục khai tử (nếu có yêu cầu): 8.000 đồng/ bản sao trích lục.	<i>Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị</i>	Có	Có

37	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân/ 1.004873, Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị	02 ngày làm việc (đã cắt giảm 01 ngày làm việc so với quy định); trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.	Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã / cấp tỉnh	- Lệ phí cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân nộp hồ sơ trực tiếp: 10.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân nộp hồ sơ trực tuyến: 0 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 17/7/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Có	Có
----	--	--	--	---	---	----	----